**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Trăm vạn bướm vàng](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Đũa cả mông mang](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chuyến ba gác cổ tích](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Làm ơn nhéo tai](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Mẹ cua](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Bà tiên thợ may](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Cây me nước đeo vòng cẩm thạch](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Những bác khổng lồ](%22%20%5Cl%20%22bm9)

**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

**Trăm vạn bướm vàng**

Ăn hoa như thể tiên trong truyện... Tôi đã được ăn một bữa hoa, được lạc vào xứ tiên một lần
Nói lạc thì cũng hơi xạo, tôi từ thành phố về xứ ấy theo đoàn, có tàu lớn nhiều sức ngựa ghé tận lề đường Sa Đéc rước đi, lại có hướng dẫn viên du lịch dẫn đường làm sao lạc. Đi chuyến ấy mà bảo lạc thì chỉ nên tin mấy nhà thơ say, ngồi ngay trên nóc tàu uống bia 333 chữ đỏ với tôm càng xanh nướng lửa hồng bếp ga, thấy mây bông soi gương mặt nước lại ngỡ trời dưới chân mình, lẽo đẽo theo mình. Tôi cũng uống chứ, nhưng chỉ nhâm nhi chút đỉnh giải khát vì tôi là người làm báo thiếu nhi chứ không phải nhà thơ. Tòa soạn giao tôi việc chụp cho được ảnh thiếu nhi Đồng Tháp Mười sống chung với lũ, say díp mắt lại thì chỉ có thể tưởng tượng chứ làm sao bấm máy chụp hình!
Nhờ tỉnh queo mà tôi chụp được cả cuộn phim những cảnh sống chung như thế...
Con nít chống xuồng đưa rơm lên gò cao lo bữa cho trâu chạy nước, trâu ơi ta bảo trâu này, ăn rơm nhẹ bụng chờ ngày cỏ tươi.
Có nít nhóm thành phường săn đường nước, đứng trên xuồng căng dàn thun! Chuột bị nước lũ n tít lên những tán cây. Cây tràm, cây dừa, cây gáo... đứng dầm nước ngang ngực, ngang vai, chỉ còn mái tóc với những mắt lá xanh là ngoi lên được. Chuột rụng như trái chín thối! Làm vệ sinh đồng ruộng là vậy đó. Người ta bảo, mỗi lần lũ là một lần sông Cửu Long ào vào như quét! Chuột bọ sợ nước chạy tuốt luốt lên cây, và phường săn thiếu nhi, hạ gục nhanh tiêu diệt gọn!
Lại cảnh sống chủng này mới thú chứ một cô bé cỡ lớp hai, lớp ba chi đó đã biết cầm chèo lái, đưa con xuồng ba lá trôi nhè nhẹ dọc theo một tay lưới giăng để người ngồi mũi, chắc là ba em, gỡ những con cá mắc lưới. Bé chỉ chèo một tay, tay kia vẫn cầm một cuốn sách chăm chú đọc. Tôi lắp ống kính tê lê chụp gần lại, thấy được cả dây hoa vàng em đội trên đầu, vàng óng ánh như vương niệm công chúa.
Có bằng ấy ảnh đẹp rồi, tôi có thể đóng máy, thực hiện lời tôi hứa với mẹ thằng bạn cùng lớp ngoài Hà Nội. Tôi hứa nếu qua Tam Nông thế nào tôi cũng ghé thăm cháu nội của bà, thăm bạn tôi xưa. Bạn tôi đi kinh tế mới Lâm Đồng, rồi trôi dạt mãi Đồng Tháp Mười dạy học, làm rễ Nam bộ. Tàu thủy đang xình xình trên đất Tam Nông sống chung với lũ của bạn tôi đây. Tôi hỏi anh trưởng phòng giáo dục đi cùng, có thể cho tôi ghé trường cấp hai Thạnh Huê được không.
Thì đó! Trường Thạnh Huê nằm sau vạt hoa vàng kia kìa! Nhưng tàu lớn không vào được. Ghé vô mắc cạn thì ở luôn Tam Nông ngủ tàu, sao về Se Đéc? Đăng kí khách sạn rồi nghe cha nội.
Nhưng tôi phải vào! Tôi đã hứa
Thì nhà báo lội vô, chiều tàu trở ra, cánh này rước.
Thì lội! Tôi gửi tất tập phim máy đã bọc kín ni lông cho anh bạn cùng tòa soạn rồi nhảy đại xuống. Nước chỉ ngang ngực, chỉ phải bước lõm bõm, nhưng hai tay vẫn phải bơi bơi để vạch đường đi giữa vạt hoa vàng mà anh trưởng phòng đã chỉ. Ken ken vạt này, vạt nữa, vạt nữa...
Đó là một rừng hoa dại thì đúng hơn! Mở đường hoa mỏi tay, hàng hoa vàng cuối cùng vừa mở thì hiện ra một ngôi trường ngói đỏ khang trang, đẹp như một tòa thủy ta. Có tiếng học trò đang đồng thanh về một bài khóa tiếng Anh. Bài học kể về một cậu bé yêu môn địa lí, làm bài văn tả con sông quê mình, bài học chính tôi đã một thời phải học thuộc lòng: Then the river ghét bigger and bigger – rồi dòng sông càng lúc càng rộng hơn... Quang ngôi trường thủy ta, những chiếc xuồng ba lá đậu có hàng có lối như một bãi gửi xe đạp của trường Chu Văn An ngoài Hà Nội. Tiếc quá! Tôi không mang máy để chụp bãi gửi xuồng này. Tôi còn phải tiếc hùi hụi nhiều nữa!
Thật may, cô giáo Nam bộ làm dâu Hà Nội, dâu hiền của mẹ tôi chưa lên lớn, cô đang gội đầu, chờ lên lớp giờ sau. Vâng gội đầu ngay trong phòng sách của cô! Là vì trường thì đã đút cột bê tông nâng cao nền, đứng kiễng chân trong nước, khu tập thể giáo viên vách lá dừa, mái lá dừa thì chưa, vẫn lùn tịt. Thành ra, nước lũ vào nhà, cô giáo cứ ngồi ngay trên giường nhà mình múc nước sông Cửu Long gội đầu. Tô lại bỏ mất một kiểu cảnh đẹp! Nhưng đó chưa phải kiểu đẹp nhất...
Bạn tôi còn giờ dạy nữa mới về. Cô giáo chủ nhà gội đầu xong cũng tới giờ lên lớp, chỉ có tôi và bé Huỳnh Điển ở nhà. Mẹ ghé tai nói gì với Huỳnh Điển rồi mới theo cầu khỉ bắc tạm, từ nhà lên trường. Huỳnh Điển bảo tôi cứ nằm nghỉ, nó đi hái rau. Nhưng tôi đòi đi theo.
Chúng tôi lên xuồng lá, Huỳnh Điển cầm chèo, chèo ngược ra rừng cây dại nở hoa vàng mà tôi phải mỏi tay vạch đường vào đây. Xuồng lẫn vào hoa vàng, cô bé đứng trên xuồng với tay hái những bông vàng ấy.
Sao cháu đi hái rau mà lại rẽ vào chơi hoa. Ba má về có kịp cơm ăn, chiều còn lên lớp!
Bông điên điển là rau của nhà cháu chú à. Hồi mang bầu cháu nè, má cũng chèo xuồng hái điên điển đãi một nhà thơ ghé chơi trường này. Chú nhà thơ thích lắm mới lấy tên hoa bảo má đặt cho cháu, Lê Thị Huỳnh Điển. Tên cháu còn có nghĩa là một pho sách quí, ba cháu nói vậy. Điên điển hái ăn không hết thì chơi nhà chòi. Lờy chỉ xâu thành mão vàng đội đầu...
Thì ra trăm vạn bướm vàng rung động cánh, mùa hoa điên điển Tháp Mười dâng... là loài hoa này đây! Cô bé cứ vừa hái hoa vừa thủ thỉ kể chuyện, tôi ngồi dưới ngước mắt nhìn lên thấy mái đầu nhỏ điểm hoa vàng, tôi chợt nhớ cái vương miện công chúa trên đầu cô bé thuyền chài gặp sáng nay. Tôi lại tiếc là đã sai lầm không mang máy chụp hình theo để nằm ngửa ra lòng xuồng ba lá mà chụp những ngón tay măng đang hái một loài hoa ăn được, như hái những đốm nắng vàng. Cao trên kia là bầu trời xanh, thành thử nhìn lên, tay ấy lại như đang hái mây bông nõn nà. Tôi không phải nhà thơ, chỉ là một phó nhòm thiếu nhi vậy mà lúc này tôi cũng mơ mộng theo bồng bềnh nhịp sóng, tôi thấy rừng điên điển biến thành rừng mai vàng, tôi thấy mùa xuân đã đến giữa tiết trung thu này.
Má bảo bữa nay hái điên điển đổ bánh xèo đãi khách Hà Nội.
Cái chữ xèo làm tôi bật tỉnh, máu nghề của một tay báo phó nháy lại sùng sục. Không có máy thì tôi chụp bằng trí nhớ của mình, tôi hỏi cô tiên nhỏ mang tên hoa:
Má có kể ông nhà thơ nào ghé ăn cơm nhà mình không?
Má kể hoài chớ gì! Nhưng tên khó nhớ, chỉ nhớ thơ, thơ giống như bài hát mẫu giáo kìa con bướm vàng, kìa con bướm vàng. Cháu thích nhất là câu ăn hoa như thể tiên trong truyện...
Tôi cũng thích câu ấy! Và tôi nuốt nước miếng chờ tới bữa trưa được thành tiên ông sau một tiếng xèo thơm hành mỡ.
Mùa bông điên điển 1997.

**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

**Đũa cả mông mang**

Vào ngày phò mã Thạch Sanh vừa thắng trận, quân 18 nước chư hầu bắt đầu nhổ trại, rút khỏi nước ta, chàng nhận được tin cấp báo. Quân thất trận đã cạn đồ ăn, thất tha thất thểu, không biết có về được với mẹ với cha, hay lại chết đường chết chợ, thành một lũ ma đói.
Thạch Sanh động lòng thương muốn cứu giúp. Hiềm nỗi, trận chiến vừa qua, lúa gạo chẳng còn bao nhiên, chỉ đủ dùng cho nhà vua, ông già bà cả và lũ con nít. Ngay đến như phò mã Thạch Sanh cũng ngô khoai qua bữa, nhường lưng cơm cho công chúa, người vợ yêu của chàng.
Không muốn kẻ thua trận phải chết đói, Thạch Sanh ra lệnh cấp đỡ ngô khoai cho đám bại binh ăn lót lòng. Lại hứa sẽ đãi một bữa cơm no. Hứa mà chưa nghĩ ra cách thực hiện, lòng như lửa đốt, Thạch Sanh nóng ruột lấy đàn thần ra gảy:
Đàn kêu tích tịch tình tang
Tìm người đũa cả mông mang rước về
Đũa cả mông mang là gì? Thanh Sanh triệu các quan văn lại hỏi. Một vị râu dài kể:
Ngày xửa ngày xưa trên bếp nhà trời có người đầu bếp giỏi, chót ăn vụng miếng cơm cháy Ngọc Hoàng mà đắc tội, bị đày xuống trần gian. Khi chia tay với mẹ già, người đầu bếp vái dài rồi nằm úp mặt trên giường mây, vừa khóc vừa nói:
Mẹ ơi! Con thật đáng tội, không ở lại chăm sóc mẹ lúc tuổi già. Xin mẹ ra roi nặng tay dạy dỗ, để mỗi khi nhìn vết roi, con như được thấy mẹ mình còn khỏe. Để mỗi khi tính làm việc xấu con lại sợ mẹ buồn, quyết không làm.
Bà mẹ thương con đét thiệt nhẹ, nhưng tình mẹ lại in đậm cái dấu đũa cả vào mông đứa con. Cho đến khi vị đầu bếp đã đầu thai xuống trần gian làm trẻ chăn trâu, trên mông bên phải vẫn còn cái bớt son hình đũa cả. Chuyện cổ tích Đũa cả mông mang có ghi trong sách xưa.
Thạch Sanh nghe xong liền phái ngay những người lính thiện chiến nhất theo mình đi thám sát, tìm cho ra người đũa cả mông mang kia. Họ thám sát ba ngày thì thấy một đám trẻ chăn trâu đang tắm sông.
Người chăn trâu chuyên nghiệp bao giờ cũng tắm buồng. Những câu bé tắm truồng lọt vào vòng vây của đám thám binh lúc nào không hay. Toán lính bò thật êm theo đội hình cánh cung hướng về bến sông. Vào đúng lúc cậu bé đũa cả mông mang đưa cái bớt son lên bờ, bật cả dậy, trong tư thế nghiêm, đồng thanh hô lớn:
Đầu bếp tướng quân! Đầu bếp tướng quân!
Không để tướng quân kịp mặc quần, họ choàng ngay vào người ông tướng trẻ bộ binh phục cấp dưỡng và đặt vào tay chàng cây đũa cả. Kì lạ thay đũa đến tay, trẻ chăn trâu hóa thành thần bếp, cất giọng hào sảng như đũa tre gõ vào nồi đồng:
Hãy nắn một cái niêu đất. Thứ đất Phương Nam nuôi giống lúa trời. Gạo lúa trời vo nước Hồng Hà, đãi nước Cửu Long cho vào niêu ấy rồi hứng chín mươi chín nghìn giọt nước mưa từ chính mươi chín nghìn mái tranh nghèo xa đường cái quan, chưa nhuốm bụi đời. Niêu ấy, gạo ấy, nước ấy bắc lên ba ông đầu rau đá núi Ba Vì, nhúm lửa Thiên Trù chùa Hương nấu thành cơm. Cơm ăn không bao giờ hết!
Thần bếp nói mấy lời sấm truyền rồi tung người nhảy xuống sông. Nước sông hất ông lên trời, về với mẹ. Nước ấy, trời làm thành cơn mưa lành dội xuống chín mươi chín nghìn mái tranh xa đường cái quan.
Thạch Sanh theo lời sấm truyền, điều quân khiển tướng, nấu niêu cơm thần đã khách như đã hứa.
Niêu cơm nhỏ xíu như đồ chơi nhà chòi mà quân chư hầu 18 nước ăn hoài không hết. Có người chưa tin đó là niêu thứ thiệt, đưa ngón tay quệt quệt đít niêu, ngón tay có lọ nghẹ hẳn hoi. Vẫn chưaa tin, đưa ngón tay lọ vẽ râu lên má một anh lính trẻ đứng bên, anh lính trẻ có râu liền. Lại có anh lính khôn lỏi, quệt tay xin tí lọ nghẹ tính mang về nước làm bài học lóm nghề nấu bếp. Trên đường đi, ngón tay bốc thơm mùi cơm mới, thèm quá đưa vô miệng mút, như người thời nay mút rà rem. Mút riết rồi ngón tay sạch bách, thành thử cho đến hôm nay, cách nấu cơm Thạch Sanh, vẫn còn bí mật quân sự của riêng nước mình.

**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

**Chuyến ba gác cổ tích**

Có người mới lọt lòng, đỏ hỏn, tóc còn chưa thiệt khô, đã cười. Mới đẻ đã cười xưa nay hiếm, người ấy được gọi ngay bằng ông, ông địa. Thứ ông Địa mặt nạ, tròn vo, chưa có tay, chân, chưa có cái bụng trái bí. Ông Địa mặt nạ giấy bồi ấy được đặt lên một chiếc xe ba gác. Trên xe, người và thú sống chung như trong chuyện cổ tích. Chiếc xe từ hẻm sâu chạy ra phố lớn, rao bán các nụ cười.
Trên xe, các nụ cười ông Địa rộng một tấc hai (chưa kể hai lúm đồng tiền hai bên) treo thành hàng, quay ra cười với thiên hạ. Bên kia xe, một hàng nụ cười khác, rộng hơn, không có lúm đồng tiền nhưng có câu. Đó là những nụ cười hiền lành của một bầy mãnh thú cụt đuôi. Vâng, cụt hết đuôi, chỉ còn những cái đầu lân với: râu sơn dương, sừng tê giác, mắt cá chép, mũi sư tử..
Xe ba gác chạy được là nhờ người đạp. Nhưng là chuyên cơ chở cổ tích đầu lân, mặt Địa, ba gác này được gắn thêm một động cơ đốt ngoài gọi là cái trống. Động cơ trống đốt ngoài bằng đôi dùi thúc liên tục như quẹt diêm, cháy lên nhịp nhạc gõ rất vui tùng tùng, tết, tùng tùng... Tết tết, tùng tùng, tết... Nhịp nhạc, nhịp xe làm lúng liếng cả chục nụ cười râu, cười lúm đồng tiền.
Xe cổ tích chạy nhạc trống, không xả khói, tốc độ không cao nhưng đi vẫn rất nhanh. Ai trông thấy xe cười cũng chơi đẹp, nhường đường. Xe chỉ dừng ở những ngã tư đèn đỏ! Nhưng ngay khi đã thấy đèn đỏ, dừng trước lằn vôi trắng, chiếc xe cổ tích vẫn cắt cử tiếng động cơ trống của mình tiến lên dò đường! Là để khi đèn xanh thắp lên lại đi thật nhanh tới một con hẻm, ở cố câu chuyện này.
Hẻm nối đường vua Đinh Tiên Hoàng với bờ kinh nước đen Nhiêu Lộc. Đã hơn năm nay Bé em bưng mì gõ tới từng nhà trong con hẻm khu phố 3 này. Nhà nào trong hẻm cũng đã quen mặt Bé Em. Quen thấy lúc nào nó cũng cười. Bảo lấy chanh Cười. Lờy ớt. Cười! Bảo xịt thêm nước tương vào đĩa hủ tiếu khô hay châm thêm nước lèo vô tô hủ tiếu nước cũng cười mà làm ngay. Cho nên bữa nay nó không cười được thì mọi người biết là có chuyện! Nhưng chỉ những ai ăn mì gõ hôm ấy là biết, lũ trẻ trong hẻm mấy bữa rày có tiền không chịu ăn mì dù đói! Chỉ ăn thứ kem Wall’s có thưởng. Chúng nó còn chưa biết có chuyện đau lòng con hẻm nhỏ.
Chuyện được đưa về từ nhóm bán áo dạo của Bé Anh, anh hai Bé Em. Một anh lơ xe bến Miền Đông cùng quê Quảng Nam với Bé Anh mua của nó một tờ Công An, đưa những mười ngàn mà không chịu lấy tiền thối. Lại còn đỏ mặt ấp úng:
Nhà mày lũ cuốn mất tiêu. Xoong nồi cũng không còn. Má mày biểu giấu, nhưng anh cứ nói! Tuị bây cỏ gửi tiền tiếp má được đồng nào thì giử. Kẹt lắm. Mấy bữa liền má mày với con út chỉ nhai mì liệng!
Thấy Bé Anh tròn mắt ngơ ngác, anh lơ xe nói thêm:
Là mì cứu trợ, liệng từ trực thăng xuống đó mày! Bán báo mà không đọc sao!
Biết chữ đâu mà đọc. Nhưng tin tức gì ai đã đọc vào tai thì Bé Anh nhớ lắm. Cái tin nhanh bến xe kia, chỉ một tiếng sau đã được đánh tín hiệu xực tắc, xực tắc truyền đi theo chân cánh mì gõ mà thành tin nóng tới tai Bé Em. Nó khóc, nước mắt châm cả vào thùng nước lèo đang sôi. Hơi thơm đưa tin nước mắt tới tai các ông địa trên chuyến ba gác cổ tích kia.
Chuyện thần tiên đã xảy ra, các ông địa hay giúp người ta bằng nụ cười, liền cười tập thể! Cười tít mắt trái khiến xe ba gác đột ngột rẽ hướng ấy, đến đúng con hẻm đang thơm mùi nước lèo kia. Con hẻm lại quá nhỏ để cái xe ba gác có thể vào. Rất may, ngay đầu hẻm, có một bác thợ sửa xe đang rỗi việc. Các ông địa tức thì vận nội công, cười tập thể một lần nữa. Hút hết hơi của cái bánh xe bên phải mà cười. Cười lõm tất tần tật các lúm đồng tiền trên mặt mình. Xe nghiên hẳn sang phía các ông địa, bánh xe bên ấy xẹp leép. Xe dừng ngay trước mặt bác sửa xe, xin được tiếp hơi.
Đúng lúc ấy mười hai đứa con nít trong hẻm đổ ra định đón đường mua kem Wall’s để lấy que kem chơi trò xin xăm lãnh thưởng. Những tưởng cứ mút kem thật lực là có thể nuốt được vào bụng mình những là ti vi với xe đạp leo núi. Tính ăn những thứ ấy thì buốt răng đau bụng là cái chắc! Các ông địa trên xe nháy mắt đồng tình luôn cả việc này. Cái xe ba gác đang trớn hất một ông địa rơi chụp vào đầu một trong mười hai đứa đói kem, biến chàng háu ăn thành một ông địa rất dễ thương. Cả bọn cười lăn, quên biến cái thứ kem xin xăm kia, xúm vào ngắm nghía anh bạn ông địa của mình. Bác sửa xe vui lây, huơ cái vòi bơm, đọc thơ theo kiểu xướng ngôn viên lô tô trong các hội chợ Tết.
Có địa mà không múa lân, khác chỉ bận áo không quần ai ơi! Sao bọn bay không lập đội múa cho vui hẻm nhà mình!
Phải rồi. Mua lân mua địa đi. Anh bán giá cứu trợ.
Cái anh vẫn ngồi thúc trống trên xe ba gác bỗng ló ra giữa cái đầu ông địa, mời rất ngọt! Thế là tiền của 12 ông dạo kem tính mua đồ ăn, được gom thành 24.000 đồng, đem mua đồ cười. Bộ lân và địa (chưa kể trống) những 25.000 đồng! Nhưng đã có bác sửa xe! Bác không lấy 1.000 đồng tiền công bơm, tiền ấy "vá ép" vào chỗ thiếu.
Vậy là trên thành phố có đội lân Nhơn nghĩa đường thì ở dưới này, đã có đội Nhơn Nghĩa hẻm. Nhờ vậy, một ông địa mặt nạ đã vào được con hẻm ấy, được lũ trẻ cho mượn tay, mượn bụng, mượn chân để thành người, đi tiếp vào chuyện cổ tích này. Ông địa đi cùng với một ông lân vừa được gắn thêm đuôi. Thứ đuôi làm bằng khăn rằn, loại khăn tắm của các bác Ba Phi dưới U Minh.
Ông địa xui khiến để liền khi đội Nhơn nghĩa hẻm từ hẻm chính rẽ vô hẻm phụ đầu tiên thì gặp ngay Bé Em đang bưng chồng tô không, trở ra, nước mắt lã chã. Cái con nhỏ suốt ngày cười, lại khóc vì chuyện gì nhỉ? Đã hỏi thì người trong hẻm cho biết! Chuyện nhà Bé Em lũ cuốn trôi. Má Bé Em ôm con ngồi dãi mưa trên xuồng, nhai mì liệng! Bé Em chưa có tiền mua vé tàu về quê cứu má, cứu em!
Thì ông địa dẫn ông lân vào đây là để làm chuyện cứu giúp ấy. Ông địa theo đội lân Nhơn nghĩa hẻm len vào từng nhà, cười tít mắt, xin tiền cho Bé Em về quê. Từ lâu, người ta vẫn thích lì xì cho các ông địa, nhờ vậy ông địa lôi kéo và con trong hẻm cùng làm chuyện cổ tích với mình, biến một người đang cần tiền thành một người có tiền. Miễn là người ấy biết thương mẹ, thương em. Chỉ một buối múa lân, đội Nhơn nghĩa hẻm đã lo cho Bé Em đủ tiền tàu, lại thêm 125.600 đồng tiền quà. Chỉ một buổi múa cười theo nhịp gõ thau bể, mâm rách cắc cắc, đồng, đồng... đồng đồng, cắc cắc..
Tết này, ai cần nụ cười để làm một việc tốt thì hãy vẫy tay gọi một xe ba gác chạy bằng tiếng trống, chở những con lân và các ông địa.
Viết sau cơn bão số 6 năm 1998.

**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

**Làm ơn nhéo tai**

Ai có mẹ làm bác sĩ thì được khám bệnh cho con búp bê của mình bằng cái ống nghe thứ thiệt. Búp bê giả làm người bệnh thật khéo, mới chỉ nói "phải chích" liền oe oe khóc nhè. Lại phải tái khám! Không thích bệnh chích, thì cho bệnh uống. Có liền!
Ai có bố làm tài xế tắc xi. Người đó rồi cũng được ngồi trước tay lái, bấm còi xin đường. Bấm thử, vậy mà còi kêu thiệt. Pim! Pim! Pim!
Ai có ông nội là bộ đội, việc đội lên đầu một cái nón cối thứ thiệt nào có khó gì. Chụm năm ngón, đưa bàn tay phải lên vành nón, lại được thêm một cái chào nhà binh. Rất oách!
Mẹ của Nam là công nhân công ti vệ sinh, bà chỉ có cái chổi! Không có ống nghe, không có tắc xi, không có mũ cối để con mình làm bác sĩ, tài xế, bộ đội! Mẹ của Nam rất buồn. May nhờ có Nam..
Mẹ Nam đang nằm nướng trong mùng. Còn Nam đã thức từ lâu, chơi mình ên! Nhà chỉ có hai mẹ con, mẹ thường ngủ ngày làm đêm, nó chơi một mình quen rồi. Nam chơi trò múa kiếm. Oai vệ hết sức trong cái áo bảo hộ lao động mẹ mình vẫn mặc mỗi đêm đi quét đường. áo màu cam, lại có những băng vải màu ghi chạy vòng quanh lưng áo, ngực áo, nối thành những vành đai rất ngộ. Có đêm theo mẹ đi làm, mỗi khi đèn xe ô tô chiếu vào, Nam thấy những vành đai ấy bắt sáng lóng la lóng lánh. Cái áo quét rác bỗng đẹp như áo giáp chiến binh trong các tuồng cải lương mà Nam được xem đi xem lại cho tới thuộc lòng. Thuộc các đường kiếm xông pha trận mạc, thuộc cả những câu vọng cổ mà những ông tướng tài sắp hi sinh, ráng hát cho hết rồi mới chịu ngã xuống. Sáng nay, trong bộ đồ ấy, Nam đang đưa cao cây đũa bếp vào vai Nguyễn Trung Trực, tuồng Lửa hùng Nhựt Tảo. Nam ca thiệt mùi.
Đường kiếm sắc ngàn năm lưu dấu sét chân ....ư...ư... trời!
Đường kiếm đũa bếp ấy chém vào thành giường cái cốp! Mẹ Nam ngồi bật dậy, cười ha hả, rồi phụ diễn với con mình. Bà vén mùng bước ra, lên giọng khí khái:
Ha ... Ha... Khá thương thay ngọn cỏ nước Nam chẳng chịu cúi rạp mình trước cuồng phong Pháp quốc!
Trong vở diễn, đó là lời nói nghẹn ngào của cô học trò mắt xanh, tóc vàng, sang nước ta nghỉ hè vào đúng cái năm Nguyễn Trung Trực chết ngoài pháp trường chứ không hàng giặc. Mẹ Nam diễn câu ấy rồi cũng quì dưới chân Nguyễn Trung Tực con mình. Người mẹ anh hùng cười rất tươ. Vừa cười vừa cởi nút áo bảo hộ lao động Nam đang mặc. Lại diễn tiếp:
Khải, Trực tướng quân, bữa nay chủ nhật, ngài khỏi tới trường, lại sẵn nắng trời, xin cho thần dân giặt tấm chiến bào, kịp tối nay mẹ con mình có áo mặc đi làm sớm!
Hai mẹ con vẫn chơi sân khấu nhỏ với nhau như vậy, vì hai người cùng thuộc nhiều tuồng. Chẳng là, giữa những con đường mẹ Nam phải quét sạch, có một ráp hát. Bà nhận thêm việc quét cái rạp ấy để kiếm thêm tiền nuôi Nam. Những người chủ rạp đã coi mẹ Nam như người nhà, bà có thể gửi Nam cho những người soát vé khi bà bận quét đường. Rồi lại gửi rạp cây chổi chà khi việc quét tước đã xong để đón Nam về. Nam học bài dưới ánh đèn rạp hát ấy mỗi đêm. Học xong thì vào coi hát đợi mẹ. Coi dưới ghế khán giả chán chê, lại sân khấu, ngồi sau cánh gà mà coi. Nhờ vậy Nam thuộc nhiều tuồng tích, lại còn biết cả những việc ngoài tuồng tích. Như việc vẽ mặt cho đẹp, trước khi bước ra sân khấu, kêu bằng hóa trang. Việc rửa mặt cho sạch sau đêm diễn gọi là tẩy trang. Các diễn viên tẩy trang xong là đến phiên mẹ Nam "tẩy trang" cho cái rạp bị bôi bẩn. Xóa bằng hết các rác rưởi. Hôm nào ít vỏ lon nước ngọt, vỏ đậu phộng, bã mía...là hôm ấy hai mẹ con được về sớm, đỡ cực khổ. Nam thấy ghét thói xả rác bừa bãi. Phải tấn công mới được.
Trận chiến mới của chàng kiếm khách mới bắt đầu bữa qua. Đêm qua ngồi bậc thềm rạp hát, học đã thuộc lòng tiếng chổi tre, xao xác hàng me, tiếng chổi tre đêm hè quét rác.. Nam cất sách tập đọc, đóng cặp. Lại mở cặp! Nó lấy từ trong cặp rồi đút túi một cục vuông vuông bằng bàn tay người lớn, màu đỏ. Nó nói với người soát vé.
Con ra đường với má con!
Nam nói nhanh rồi chạy như biến vào con đường nhỏ nhập nhoạng đèn đường.
Cậu bé lấy từ trong túi cái cục màu đỏ, miếng mút vẫn dùng bôi bảng, xuống tay tẩy trang cho cái thùng rác bằng nhựa đỏ, gắn bánh xe, vẫn đứng đường, dựa vào gốc cây suốt đêm ngày. Tẩy thiệt kỹ hai cái tai thùng rác, để đôi vành tai sạch sẽ ửng hồng. Tai thùng rác hóa thành đẹp như tai gấu trúc, tai chuột Mickey. Ai thấy dễ thương thì nhéo tai thùng rác. Nắp thùng rác gắn liền với đôi tai ấy sẽ tự động mở ra, nuốt chửng cái thói bỏ bậy ngoài đường.
Mẹ Nam được phụ trách 7thùng rác như vậy trên những con đường đêm của bà. Không biết đêm qua Nam tẩy được mấy cái. Chỉ biết sáng nay hai mẹ con vui thế. Sáng nay, nếu ai thấy bên đường những thùng rác bỗng đẹp hẳn ra, khuôn mặt sáng trưng và đôi tai ửng hồng thì đó là con đường của mẹ con Nam.
5.1998,
Tháng làm đẹp thành phố

**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

**Mẹ cua**

Suốt đêm mưa. Sáng sớm, một cua mẹ địu cả trăm cua con trước ngực, chạy lụt qua khoảng sân trường vắng giữa vụ nghỉ hè.
Nếu đi dọc thì chẳng mấy chốc là vượt qua được cái sa mạc mênh mông ấy, giữ thói bò ngang, mẹ cua cứ quanh quẩn, quẩn quanh, vẽ mãi những nét hoảng loạn trên mặt đất bằng bốn cặp chân lóng ngóng, để rồi cuối cùng đối đầu với một cô bé.
Mẹ cua sợ quá, hai viên mắt láo liêng, chân càng lung túng làm rớt ra mấy cua con li ti. Những cô cậu cua đồng mới nở, mảnh như tơ nhện, chạy như hạt cát lăn theo gió.
Cô bé đưa tay tính nhặt những bé cua bị đánh rơi, đặt vào cùng một bọc yếm mẹ với anh chị em của chúng. Tưởng có người bắt cua, cua mẹ hết sợ, dữ tợn đưa hai càng lên thủ thế, sẵn sàng đi một đường kìm võ cua lởm chởm vào những ngón tay mảnh. Người sợ bây giờ là cô bé. Muốn giúp mẹ cua mà không dám, cô bé chạy vào nhà cầu viện mẹ của mình.
Hai mẹ con trở ra thì cua mẹ và cả những cua con bị đánh rơi đã biến đâu mất như có phép lạ.
Cũng chẳng lạ gì, khi mẹ cua bỏ thói bò ngang mà đi, thì đi nhanh lắm. Đi bằng tám chứ không phải hai chân như người ta. Cua mẹ đi rõ nhanh để tìm cho ra một hang trẻ khô ráo (xứ cua không dùng chữ vườn trẻ) kịp gửi lũ con đàn của mình trước khi trời lại mưa xuống.

**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

**Bà tiên thợ may**

Bà Sành là mẹ cô Sứ. Cô Sứ có đứa con gái tên Lê Nguyễn Thị Pha Lê. Tên nghe choang choang cỡ đó, vậy mà đây lại là một gia đình làm cái nghề rất kín tiếng, nghề thợ may. Bạn đã bao giờ may tay thử chưa, cây kim cứ lầm lũi dẫn theo sợi chỉ, chẳng nói chẳng rằng. Và nếu có may máy thì máy may cũng nói năng mỏng mảnh, không gắt như máy nổ.
Bà Sành làm thợ may ở chợ Cái Gáo, dưới miền Tây mà quen biết tới Ngọc Giàu, Lệ Thủy trên Sài Gòn. Chẳng là có lần ca sĩ Ngọc Giàu về diễn dưới này, sáng đi chơi chợ, nổi hứng, rẽ vào tiệm bà Sàng may thử cái áo dài "nhà quê". Sáng đặt hàng, tối lên sân khấu đã có áo mới bận. Thấy may khéo quá, sáng hôm sau cô Ngọc Giàu đặt may thêm một lần cả chục áo dài, lại còn giới thiệu với các bạn diễn. Vậy là đoàn hát nào về miền Tây, cũng có người ghé tiệm bà Sành may áo. Có nghệ sĩ đã xuất ngoại, qua hát cải lương bên Tây, bên Mỹ, vẫn gửi ni tấc về nhờ bà Sành may áo gửi qua.
Nhờ vậy, chuyện gì của mấy cô cải lương, cái Lê cũng biết. Cả chuyện bên truyền hình nó cũng rành. Sáng nay đang chơi nhà chòi, nó hỏi:
Tao đố chúng mày biết, tại sao cô Bạch Liên đài truyền hình tỉnh mình chỉ ngồi chứ không đứng bao giờ?
Đợi cho cả bọn trả lời trật lấc trật lơ nó mới vào chuyện
Bữa ấy cô Bạch Liên tới gặp má tao nói là đài cho cô tiền may hai cái áo dài để mặc thay đổi mỗi khi lên màn hình. Chỉ hai bộ, sợ bà con coi riết đâm chán, lại thấy mình nhỏ con, cô mới hỏi má tao, tiền ấy có thể may ba áo không! Má tao đo đi đo lại mấy lần, tính toán dữ lắm rồi nói thầm gì đó vào tai cô Bạch Liên.
Nói gì? cả bọn nhao nhao hỏi dồn, còn cái Lê vẫn thủng thẳng.
Ai biết má nói gì! Chỉ thấy cô Bạch Liên tròn mắt hỏi lại:
Vậy là em mua mấy màu vải hả chị?
Ba màu hả Lê? lũ trẻ lại góp chuyện
Không phải ba mà bốn! Má tao may cho cô Bạch Liên bốn áo dài. Chúng mày coi ti vi mỗi tối thấy đẹp không? Khỏi chê! Có điều mặc áo dài ấy mà đứng lên thì áo dài liền biến thành áo ngắn bà ba, loại bà ba quên may hai cái túi. Cho nên cô Bạch Liên cứ ngồi mà nói?
Vung kéo lên hô biến, áo ngắn thành áo dài! Đúng là tiên thợ may.
Con nhà tiên, cái Lê tỏ ra có khiếu may vá, có thể theo nghề của ngoại, của má. Xống áo của hết trơn búp bê trong hẻm Chùa, chợ Cái Gáo này, nó may đó!

**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

**Cây me nước đeo vòng cẩm thạch**

Út Đẹt (tên trong sổ điểm lớn 3A là Nguyễn Thị út Đẹt) sáng nay được tuyên dương dưới cờ vì nhật được của rơi đem trả. Đúng ra phải nói là nó đem trả của rơi hái được! Chính Bé Bông đã tận mắt nhìn thấy nó trèo lên cây me nước hái cái vòng cẩm thạch ai đánh rơi trên đó. Lạ nhỉ, ai đánh rơi vòng đá trên cây me nước, chim hay là người ta?
Me nước cũng có trái ăn được, nhưng me nước vốn là thứ cây dữ, có gai. Người miệt vườn trồng me nước làm bờ rào để tay gai me nước ken lại giữ nhà. Trường cấp một xinh xinh của út Đẹt cũng có một hàng rào me nước giữ trường. Hàng rào là của cả trường vậy mà riêng Đẹt là có duyên, nhìn thấy trên cổ tay một cây me nước có đeo vòng cẩm thạch.
Bữa ấy Đẹt đi học sớm, nó vào khu nhà thầy cô giáo trong trường rủ bé Bông bạn cùng lớp ra sân chơi nhảy thun bên hàng me nước. Chỉ có hai đứa, thiếu một chân chơi, me nước cũngc chơi ăn theo. Me nước được giữ một đầu dây thun, đầu kia Bông giữ thì Đẹt nhảy, Bông nhảy thì Đẹt giữ.
Đẹt nhảy thun thiệt giỏi. Thun đã cao ngang ngực Bông vậy mà nó phóng lên cái một, bàn chân đã khoèo được sơi thun kéo xuống. Bông đưa thun tới cằm, tới trán nó vẫn khoèo dễ ợt. Thun lên tới mức đỉnh đầu của Bông, Đẹt lùi ra xa lấy trớn phóng tới, tung người lên rồi ngã cái ịch, nằm ngửa trên bãi cỏ. Hai đứa cười thôi là cười. Đang cười, Đẹt ngưng ngang, chớp chớp mắt. Rồi nó đưa tay chỉ lên tàn lá xanh của chính cây me nước đang cùng chơi nhảy thun. Nó chỉ, để Bông cùng nhìn. Bông thấy một trái me, óng ánh bảy sắc câu vòng, đẹp như trái vàng trái bạc trên một cây cổ tích trong phim hoạt hình. Hai đứa chỉ nhìn không dám nói. Nói sợ trái me lạ biến mất. Chỉ nhìn. Nhìn kỹ thì không phải me vàng, me bạc, đó là cái vòng cẩm thạch, thứ vòng đá mấy bà mấy cô vẫn đeo làm đẹp. Má Bông cũng có một cái vòng như thế nhưng đã mất từ mùa lũ năm ngoái.
Mùa lũ năm ngoái, cái sân cỏ hai đứa đang chơi đây là một biển nước. Nước đến sân trường rồi tràn vào lớp học, bàn ghế nổi lềnh bềnh, học trò hết chỗ học. Thầy cô thấy vậy thì lo. Lo lớp năm không kịp học thi, lo giữ bàn ghế đừng trôi theo mấy dề lục bình ham chơi. Mải lo giữ bàn ghế cho trường, ba má Bông để trôi mất xông nồi nhà mình. Gạo vo rồi, ba Bông phải lội vào trong xóm, mượn cha mẹ học sinh xoong nồi. Khi đi phải lội, về thì trò Đẹt chèo xuồng ba lá đưa thầy về.
Bông với Đẹt gặp nhau vui lắm. Bông giữ Đẹt lại chơi. Mùa lũ, người lớn nhiều việc phải làm, con nít lại nhiều trò để chơi. Cá đồng vào tận nhà để con nít chơi thả câu. Ngồi ngay giường mà nhử nhử mấy con lòng tong. Câu trong phòng ngủ chưa đã lại theo cầu khỉ xuống bếp câu nữa. Cầu khỉ bắc ngay trong nhà thì nhà là nhà chòi rồi, thả sức chơi. Chơi chán trong nhà hai đứa ra cửa sổ phóng xuống cái hồ bơi mênh mông mà ngụp lặn. Bơi miễn phí, khỏi phải lấy vé như trên thành phố?
Trong lúc hai đứa chơi, ba Bông bắc cà ràng lên giưởng nhóm lửa nấu cơm còn má thì mượn xuồng của Đẹt bơi ra những vạt điên điển mọc quanh trường hái bông về làm rau. Điên đểnh thương người đồng nước, sống ngoi ngóp mà vẫn nở hoa rực rỡ. Sóng dồi hoa lấp lánh, lấp lánh như dát vàng vào nước bạc. Hoa ấy lại ăn được chơi được. Hái điên điển về, trước khi bỏ vô nồi nấu canh chua cá lòng tong, má Bông còn vốc cho hai đứa một vốc to để Bông với Đẹt lấy chỉ xâu chuỗi hoa, làm dây chuyền đeo cổ, làm mão đội đầu. Hai bàn tay vốc hoa tím ngắt vì ngâm nước.
Đến khi vào bữa, hai bàn tay vừa được lửa bếp sưởi hồng lên, thì khuôn mặt má Bông lại hết hồng! Đó là khi ba Bông tròn mắt nhìn đôi bàn tay ấy mà thảnh thốt:
Cái vòng! Cái vòng cẩm thạch của em đâu rồi?
Má Bông buông đũa nhìn vào cổ tay mình, nhìn ra đồng nước mênh mông, mắt ngấn nước. Cái vòng đá quí mắc tiền, bà cố để lại cho bà ngoại, bà ngoại cho má vì tội nghiệp má lấy chồng nghèo, lại dạy học xa. Cái vòng rơi mất rồi. Mải với tay hái cả những bông điên điển nước đã nhấn chìm để đãi khách, cái vòng quí trên cổ tay cô giáo của Đẹt tuột theo nước mất rồi.
May có hàng me nước! Dù đã phải kiễng chân, nghếch mũi xanh trên mặt nước lũ đục ngầu mà thở, me nước vẫn ken tay giữ trường. Một ngón tay cây kịp đưa ra để cái vòng cẩm thạch lồng vào. Me nước giữ cái vòng lại. Nó chờ tới khi ngón tay cây lượm của rơi đã lớn thành cổ tay thì cũng vừa tới ngày cô học trò ngoan tên Đẹt nhìn thấy cái vòng, giúp cây trả lại người đánh rơi.
Lớn lên từ những sân trường thì chẳng những trò ngoan mà ngay cả cây me nước cũng ngoan.
Mùa bông điên điển 1997

**Trần Quốc Toàn**

Cổ Tích Bên Đường

**Những bác khổng lồ**

Lấp Vò
Ngày... tháng... Mùa mưa năm...
Tết con
Đầu mua mưa. Càng vào sâu trong đồng đường càng khó đi. Có lúc cái xe hơi bốn chỗ ngồi, chở sáu người trong đoàn làm phim phải rẽ xuống đồng tránh những chỗ lội. Tới lúc nó không kịp tránh và bốn bánh xe ngập trong bùn nhão.
Bốn người đàn ông xúm vào đẩy mà cái xe không nhúc nhích. Chú lái xe thở phì phì như cái xe bị trói cẳng. Cô biên tập xinh đẹp, áo dài màu lá mạ, đi lại, đứng ngồi ra chiều bối rối vì không giúp gì được cho đoàn.
Nhưng rồi chính cô đã cứu đoàn thoát hiểm. Đấy là khi một toán chừng mười nông dân đủ mọi lứa tuổi đi đồng về ngang qua. Một ông lão tóc búi củ hành, vứt điếu thuốc rê hút dở xuống đất, chỉ cô biên tập mà nói:
Ai như nhỏ khuyến nông vậy cà? Tối qua còn thưa bà con nông dân, mặt mày tươi rói trên ti vi sao giờ ngồi bí xị đây.
Cô ấy chứ ai. Coi bộ muốn xuống xe đi bộ với bà con mình.
Dạ, con đây bác Hai. Cô biên tập lên tiếng. Bọn con khuyến nông thì được mà khuyến xe thì chịu. Bác Hai coi cái xe.
Dễ ợt. Mấy đứa bay xúm vô. Chú lái tắt máy xuống xe. Nhỏ khuyến nông lên cầm lái
Phải vậy à. Mời lên xe!
Tất cả nói như reo khiến cô biên tập không thể từ chối
Chiếc xe được nhấc bổng và tiến khỏi chỗ lội. Các bác nông dân bước những bước tự tin, bước chân của những bác khổng lồ rước một cỗ kiệu nhỏ xíu.
Lần đầu tiên cô biên tập viên truyền hình biết thế nào là ngồi kiệu. Mặt cô hơi tái đi vì vinh dự.
Ba kịp bấm máy ghi được cảnh này cho chương trình khuyến nông kỳ tới. Nhớ coi nghe con.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: BeoY
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003